

**QUYẾT ĐỊNH**  
**C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Định C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm: 1995.

ĐKHKTT: Thôn Q, xã Định C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn C và chị Lê Thị T.

2. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Phạm Văn C và chị Lê Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Phạm Văn C và chị Lê Thị T có 02 con chung. Anh C và chị T thỏa thuận: Giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm A, sinh

ngày 29/01/2019; giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm L, sinh ngày 05/9/2020. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh C và chị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và C nợ chung*: Anh Phạm Văn C và chị Lê Thị T thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và C nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Phạm Văn C và chị Lê Thị T thỏa thuận anh C chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2021/0003485 ngày 01/6/2022. Trả lại cho anh C 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Đ, huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Dung**